| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NAM GIANG**<br>**TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày 19/7/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM GIANG, TỈNH QUẢNG NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Quang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông A Lăng Vượt;

+ Ông Bớt Xớp.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nhân- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:*** Ông Tạ Ngôn Ngộ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 21/6/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/HSST-QĐ ngày 12/7/2024 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn K,** sinh ngày 29/10/1972 tại tỉnh H. Nơi đăng ký thường trú và nơi ở: Buôn K, xã E, thành phố B, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1939 và bà Nguyễn Thị B (đã chết); có vợ Lương Thị T, sinh năm: 1977 và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty TNHH MTV L.

Địa chỉ: Số 306, Đường L, phường 6, quận T, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Trung T, Chức vụ: Giám đốc; đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Quang C: Chức vụ Phó Giám đốc (Giấy uỷ quyền ngày 31/5/2023); đại diện theo uỷ quyền của Phó Giám đốc; ông Nguyễn Trọng H, chức danh: Trưởng phòng (Giấy uỷ quyền lại ngày 24/4/2024). Vắng mặt.

- Bị đơn dân sự: Bà Phan Thị H, sinh năm: 1988; trú tại: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh T.

Đại diện theo ủy quyền của bà Phan Thị H: Ông Bùi Thọ C, sinh năm: 1994; trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T (Giấy uỷ quyền ngày 30/10/2023). Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1986; trú tại: thôn B, xã N, huyện N, tỉnh T. Vắng mặt.

+ Công ty cho thuê Tài chính TNHH BIDV-S chi nhánh TP H; địa chỉ: 472-472A-472C Nguyễn Thị Minh Khai, phường 2, quận 3, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Thanh H, chức vụ: Giám đốc; đại diện theo uỷ quyền của người đại diện theo pháp luật: ông Lê Thái Cẩm B, chức vụ: Phó Giám đốc (Giấy uỷ quyền ngày 10/8/2023). Vắng mặt.

+ Công ty TNHH Sản xuất Thương mại L; địa chỉ: 242 Cộng Hòa, phường 12, quận T, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đào Ngọc T, chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Lê Hữu N, sinh năm: 1993; trú tại: Số nhà 01, tổ 39, khu phố 5, phường T, quận 12, thành phố H. Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Vàng Pó G, sinh năm: 1980; trú tại: Xã V, huyện K, tỉnh Đ. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/10/2023, Nguyễn Văn K điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát (sau đây viết tắt là BKS) 17H-019.44 do bà Phan Thị H làm chủ sở hữu chạy hướng Đắk Lắk đi Hà Nội. Đến khoảng 05 giờ 16 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn Km 1328+200 đường Hồ Chí Minh thuộc thôn Cà Lai, xã Cà Dy, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam, K điều khiển xe ô tô tải BKS 17H-019.44 đi với tốc độ khoảng 60 km/h, bánh xe trước và sau phía bên trái xe lấn sang làn đường ngược chiều và xe đang chuẩn bị đi vào đoạn đường cong về bên phải (theo hướng Đắk Lắk đi Hà Nội). Lái xe Nguyễn Văn K cúi người, nghiêng đầu sang bên phải để lấy nước uống. Cùng lúc đó, ở hướng đi ngược chiều là xe ô tô tải BKS 50H-212.19 do ông Nguyễn Văn C điều khiển chở theo ông Lê Hữu N *(sinh năm 1993, trú*

*khu phố 5, phường T, quận 12, TP H)* chạy với tốc độ khoảng 50km/h, đi hoàn toàn trên phần đường bên phải của mình theo hướng Hà Nội đi Đắk Lắk, bắt đầu cho xe đi vào đoạn đường cong. Khi thấy phía trước có xe ô tô tải BKS 17H-019.44 do K điều khiển đang đi lấn sang phần đường của mình, lái xe Nguyễn Văn C bóp còi, giảm tốc độ. Khi đó, lái xe Nguyễn Văn K ngoảnh mặt lại, nhìn lên phía trước thì thấy xe ô tô BKS 50H-212.19 cách xe ô tô do mình điều khiển khoảng 20 mét, xe ô tô do K điều khiển đã lấn hẳn sang phần đường ngược chiều. Lúc này lái xe Nguyễn Văn C đánh lái về phía bên phải để tránh, còn lái xe Nguyễn Văn K chỉ kịp đạp thắng xe. Tuy nhiên, do khoảng cách quá gần, nên hai xe ô tô đã xảy ra va chạm trực diện với nhau. Sau va chạm, xe ô tô tải BKS 17H-019.44 do K điều khiển nằm hoàn toàn trên phần đường bên trái theo hướng Phước Sơn đi Đà Nẵng, tại khoang động cơ của xe ô tô tải BKS 17H-019.44 có lửa bốc cháy rồi lan ra gây cháy toàn bộ phần đầu xe, lái xe Nguyễn Văn K tự thoát ra bên ngoài trước khi đám cháy lan rộng. Còn xe ô tô tải BKS 50H-212.19 do ông C điều khiển bị xoay ngang đường, đầu xe bị hư hỏng nặng, ông Lê Hữu N trày xước nhẹ và kịp thoát ra bên ngoài, còn lái xe Nguyễn Văn C bị thương ở chân, sau đó được đưa đi cấp cứu.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, chất kích thích xác định khi điều khiển xe ô tô tải BKS 17H-019.44 trong hơi thở của Nguyễn Văn K không có nồng độ cồn, test nhanh các chất ma túy đối với K thì cho kết quả âm tính.

Bản kết luận giám định số 2332/KL-KTHS ngày 30/11/2023, Phân viện KHHS tại Đà Nẵng kết luận nguyên nhân cháy xe ô tô tải BKS 17H-019.44 là do trong quá trình xảy ra tai nạn *(giữa xe ô tô tải BKS 17H-019.44 và xe ô tô tải BKS 50H-212.19)* đã làm đường ống dẫn dầu trong khoang động cơ của xe ô tô tải BKS 17H-019.44 bị vỡ, dầu Diesel phun vào cổ ống xả *(đang có nhiệt độ cao)* gây cháy, sau đó bắt cháy vào các vật liệu dễ cháy trong khoang động cơ và cháy lan ra xung quanh gây ra vụ cháy xe ô tô trên.

Bản kết luận định giá số 25/KL-HĐĐGTS ngày 14/12/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nam Giang kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô tải BKS 50H-212.19 là: 207.800.000 đồng *(Hai trăm lẻ bảy triệu tám trăm nghìn đồng)*; Giá trị thiệt hại của xe ô tô tải BKS 17H-019.44 là 1.365.300.000 đồng *(Một tỉ ba trăm sáu mươi lăm triệu ba trăm nghìn đồng)*.

Bản Kết luận giám định thương tích số 173/KLTTCT-PHTH ngày 01/03/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn C là 38%.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Giang đã tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan gồm:

- 01 xe ô tô tải BKS 17H-019.44 đã qua sử dụng, bị cháy hoàn toàn phần đầu xe.

- 01 xe ô tô tải BKS 50H-212.19 đã qua sử dụng, bị hư hỏng phần đầu.

- 01 túi niêm phong (bên trong chứa các mẫu vật là các đoạn dây điện được thu trong khoang động cơ và khoang ca bin xe 17H-019.44 được Cơ quan giám định bàn giao cho Cơ quan điều tra sau khi giám định nguyên nhân cháy xe).

- Quá trình điều tra xác định:

Xe ô tô tải BKS 50H-212.19 của chủ sở hữu là Công ty cho thuê Tài chính TNHH BIDV-S chi nhánh TP H cho Công ty TNHH Sản xuất Thương mại L thuê. Công ty TNHH Sản xuất Thương mại L cho Công ty TNHH MTV L thuê lại, Nguyễn Văn C là lái xe cho Công ty TNHH MTV L, điều khiển xe ô tô tải BKS 50H-212.19 chở bưu phẩm tham gia giao thông đường bộ, bị tai nạn.

Xe ô tô tải BKS 17H-019.44 của chủ sở hữu là bà Phan Thị H, Nguyễn Văn K là lái xe thuê cho bà H, điều khiển xe ô tô tải BKS 17H-019.44 chở hàng hóa tham gia giao thông đường bộ, bị tai nạn.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo Nguyễn Văn K bồi thường cho ông Nguyễn Văn C số tiền 32.000.000 đồng, ông C không yêu cầu gì thêm; đối với thiệt hại của xe ô tô tải BKS 50H-212.19 bị cáo Nguyễn Văn K bồi thường cho công ty TNHH MTV L với số tiền 490.000.000 đồng, công ty TNHH MTV L không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT- VKSNG ngày 25/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Nam Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS) năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, qua phần xét hỏi và tranh luận, trên cơ sở đánh giá toàn bộ nội dung vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện VKSND huyện Nam Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng đến 36 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng:

Đề nghị HĐXX tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi niêm phong (bên trong chứa các mẫu vật là các đoạn dây điện được thu trong khoang động cơ và khoang ca bin xe 17H-

019.44 được Cơ quan giám định bàn giao cho Cơ quan điều tra sau khi giám định nguyên nhân cháy xe).

- Trả lại cho bà Phan Thị H 01 (một) xe ô tô tải BKS 17H-019.44 đã qua sử dụng, bị cháy hoàn toàn phần đầu xe.

Quá trình điều tra và tại giai đoạn chuẩn bị xét xử, ông Nguyễn Trọng H là người đại diện theo ủy quyền của bị hại đã có văn bản thỏa thuận với bị cáo, theo đó bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 490.000.000 đồng. Ông H không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin bãi nại đối với bị cáo.

Quá trình điều tra, ông Nguyễn Văn C là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe từ bị cáo là 32.000.000 đồng. Ông C không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và có đơn xin bãi nại đối với bị cáo.

Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty cho thuê Tài chính TNHH BIDV-S chi nhánh TP H và Công ty TNHH Sản xuất Thương mại L có văn bản thống nhất đối với kết luận định giá xác định giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 50H-212.19 và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với xe ô tô BKS 50H-212.19.

Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị đơn dân sự bà Phan Thị H có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ

khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định: Ngày 28/10/2023, Nguyễn Văn K điều khiển xe ô tô tải BKS 17H-019.44 chạy hướng Đắk Lắk đi Hà Nội. Đến khoảng 05 giờ 16 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn Km 1328+200 đường Hồ Chí Minh thuộc thôn Cà Lai, xã Cà Dy, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam, K điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 60 km/h, bánh xe trước và sau phía bên trái xe lấn sang làn đường ngược chiều. Khi phát hiện thấy xe ô tô tải BKS 50H-212.19 do ông Nguyễn Văn C điều khiển chạy ngược chiều với xe của K cách khoảng 20 mét, Nguyễn Văn K chỉ kịp đạp thắng xe. Tuy nhiên, do khoảng cách quá gần, nên hai xe ô tô đã xảy ra va chạm trực diện với nhau. Lúc này xe ô tô do K điều khiển đã lấn hẳn sang phần đường ngược chiều. Hậu quả xe ô tô tải BKS 50H-212.19 bị hư hỏng phần đầu, thiệt hại về tài sản là 207.800.000 đồng *(Hai trăm lẻ bảy triệu tám trăm nghìn đồng)*; ông Nguyễn Văn C bị thương với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 38%; xe ô tô tải BKS 17H-019.44 bị cháy hoàn toàn phần đầu, thiệt hại về tài sản là 1.365.300.000 đồng *(Một tỉ ba trăm sáu mươi lăm triệu ba trăm nghìn đồng).* Hành vi trên của Nguyễn Văn K đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ. Với hành vi trên, việc truy tố của VKSND huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam đối với bị cáo Nguyễn Văn K về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Hoạt động của ô tô khi đang tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, do đó người điều khiển phương tiện phải chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật nhằm hạn chế thấp nhất tai nạn xảy ra, tránh thiệt hại về người và tài sản. Bị cáo nhận thức được về sự nguy hiểm khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông, bị cáo đã điều khiển xe ô tô tải đi không đúng phần đường, làn đường quy định gây ra tại nạn giao thông là vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ và vi phạm điểm d khoản 1 Điều 260 BLHS. Vì vậy, khi lượng hình HĐXX cần xử phạt bị cáo một mức án thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ lỗi và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời đảm bảo tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy rằng:

Bị cáo không có tiền án tiền sự, xác định là người có nhân thân tốt và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện

bồi thường khắc phục hậu quả thiệt hại do hành vi phạm tội của mình gây ra; cha ruột của bị cáo là người có công với cách mạng, được Nhà nước truy tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất; gia đình bị cáo khó khăn và đại diện theo ủy quyền của bị hại có đơn xin bãi nại đối với bị cáo. Do đó, HĐXX áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có hoàn cảnh khó khăn nên HĐXX nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo có thời gian thử thách theo Điều 65 BLHS cũng đủ giáo dục, ren đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo khai nghề nghiệp của bị cáo là lái xe, nguồn thu nhập chính của gia đình phụ thuộc vào nghề lái xe của bị cáo. Xét thấy, việc cấm hành nghề sẽ gây ảnh hưởng đến cuộc sống của bị cáo và gia đình. Do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn K đã bồi thường cho ông Nguyễn Văn C số tiền 32.000.000 đồng, ông C không yêu cầu bồi thường gì thêm; đối với thiệt hại của xe ô tô tải BKS 50H-212.19 bị cáo Nguyễn Văn K đã bồi thường cho bị hại là công ty TNHH MTV L số tiền 490.000.000 đồng, công ty TNHH MTV L không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty cho thuê Tài chính TNHH BIDV-S chi nhánh TP H và Công ty TNHH Sản xuất Thương mại L, trong quá trình giải quyết vụ án không có yêu cầu gì đối với thiệt hại của xe ô tô tải BKS 50H-212.19. Do đó, HĐXX không có cơ sở để giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp bồi thường thiệt hại thì khởi kiện bằng vụ án dân sự riêng.

[7] Về vật chứng:

Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ và giải quyết trả lại cho chủ sở hữu là công ty TNHH MTV L 01 xe ô tô tải BKS 50H-212.19 để quản lý, sử dụng. HĐXX xét thấy phù hợp nên không đề cập.

- Đối với 01 túi niêm phong (bên trong chứa các mẫu vật là các đoạn dây điện được thu trong khoang động cơ và khoang ca bin xe 17H-019.44 được Cơ quan giám định bàn giao cho Cơ quan điều tra sau khi giám định nguyên nhân cháy xe). Đây là các đoạn dây điện không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe ô tô tải BKS 17H-019.44 đã qua sử dụng, bị cháy hoàn toàn phần đầu xe là tài sản của bà Phan Thị H nên trả lại cho Huyền để quản lý, sử dụng.

[8] Xét đề nghị của đại diện VKSND huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên HĐXX chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

## QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/7/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho Ủy ban nhân dân xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi niêm phong (bên trong chứa các mẫu vật là các đoạn dây điện được thu trong khoang động cơ và khoang ca bin xe 17H-019.44 được Cơ quan giám định bàn giao cho Cơ quan điều tra sau khi giám định nguyên nhân cháy xe).

- Trả lại cho bà Phan Thị H 01 (một) xe ô tô tải BKS 17H-019.44 đã qua sử dụng, bị cháy hoàn toàn phần đầu xe.

(*Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Giang đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/5/2024*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Nam Giang;
- Cơ quan CSĐT huyện Nam Giang;
- Cơ quan THAHS CA huyện Nam Giang;
- Chi cục THADS huyện Nam Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Huỳnh Quang**